

## Tế bào B-LCL-HROM1 | 302079

## Thông tin chung

<b>Description</b>	Dòng tế bào được phân lập từ máu ngoại vi của một bệnh nhân bị ung thư đại trực tràng (CRC).
<b>Organism</b>	Con người
<b>Tissue</b>	Máu ngoại vi
<b>Disease</b>	Ung thư biểu mô
<b>Metastatic site</b>	Không áp dụng (tế bào B-LCL bị biến đổi do EBV từ bệnh nhân ung thư đại trực tràng; nuôi cấy dạng huyền phù)
<b>Applications</b>	Các xét nghiệm tế bào T và tế bào NK; xác định kiểu gen HLA; các nghiên cứu về trình bày kháng nguyên; các tế bào đích trong xét nghiệm tế bào T cytotoxique (CTL); miễn dịch học ung thư đại trực tràng; các nghiên cứu sử dụng ngân hàng sinh học phù hợp với bệnh nhân HROM1
<b>Synonyms</b>	TiBc HROM

## Đặc điểm

<b>Age</b>	Tuổi không xác định
<b>Gender</b>	Giới tính không xác định
<b>Ethnicity</b>	Người da trắng
<b>Morphology</b>	Tế bào tròn
<b>Cell type</b>	Tế bào lymphoblast B
<b>Growth properties</b>	Hệ thống treo

## Dữ liệu quy định

<b>Citation</b>	B-LCL-HROM1 (Số catalog Cytion 302079)
<b>Biosafety level</b>	2
<b>NCBI_TaxID</b>	9606

**Tế bào B-LCL-HROM01 | 302079****CellosaurusAccession** Chưa được phân công**GMO Status** GMO-S2: Dòng tế bào B-LCL này chứa một episome EBV được duy trì ổn định (EBNA-1/-2/-3, LMP-1/-2). EBV được phân loại vào nhóm nguy cơ 2; yêu cầu phải thực hiện các biện pháp cách ly theo tiêu chuẩn BSL-2. Phân loại này áp dụng tại Đức; các quy định có thể khác nhau ở các quốc gia khác.**Dữ liệu sinh học phân tử****Viruses** Biến thể: EBV**Xử lý****Culture Medium** RPMI 1640, chứa: 2,0 mM glutamine ổn định, chứa: 2,0 g/L NaHCO<sub>3</sub> (Số hiệu sản phẩm Cytion 820700a)**Supplements** Bổ sung vào môi trường nuôi cấy 10% huyết thanh bò đã được khử hoạt tính bằng nhiệt**Doubling time** 24 đến 48 giờ**Subculturing** Nhẹ nhàng trộn đều hỗn hợp tế bào trong bình bằng cách hút lên và xuống bằng ống tiêm, sau đó lấy một mẫu đại diện để xác định mật độ tế bào trên mỗi ml. Pha loãng hỗn hợp để đạt nồng độ tế bào  $1 \times 10^5$  tế bào/ml bằng môi trường nuôi cấy tươi, sau đó chia đều hỗn hợp đã điều chỉnh vào các bình mới để tiếp tục nuôi cấy.**Split ratio** 1 đến 4**Seeding density** 2 đến  $5 \times 10^5$  tế bào/ml**Fluid renewal** Mỗi 2 đến 3 ngày**Freeze medium** Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để nâng cao khả năng phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra.

## Tế bào B-LCL-HROM01 | 302079

### Thawing and Culturing Cells

1. Xác nhận rằng ống nghiệm vẫn được đông lạnh sâu khi giao hàng, vì tế bào được vận chuyển trên đá khô để duy trì nhiệt độ tối ưu trong quá trình vận chuyển.
2. Khi nhận hàng, hãy bảo quản ống nghiệm đông lạnh ngay lập tức ở nhiệt độ dưới  $-150^{\circ}\text{C}$  để đảm bảo tính toàn vẹn của tế bào, hoặc tiến hành bước 3 nếu cần nuôi cấy ngay lập tức.
3. Để nuôi cấy ngay lập tức, hãy rã đông ống nghiệm nhanh chóng bằng cách ngâm nó trong bồn nước  $37^{\circ}\text{C}$  với nước sạch và chất kháng khuẩn, khuấy nhẹ trong 40-60 giây cho đến khi còn lại một khối băng nhỏ.
4. Thực hiện tất cả các bước tiếp theo trong điều kiện vô trùng trong tủ hút khí, khử trùng ống cryovial bằng cồn 70% trước khi mở.
5. Mở ống đã khử trùng một cách cẩn thận và chuyển hỗn hợp tế bào vào ống ly tâm 15 ml chứa 8 ml môi trường nuôi cấy ở nhiệt độ phòng, khuấy nhẹ.
6. Ly tâm hỗn hợp ở  $300 \times g$  trong 3 phút để tách tế bào và cẩn thận loại bỏ dịch siêu âm chứa môi trường đông lạnh còn lại.
7. Nhẹ nhàng hòa tan lại khối tế bào trong 10 ml môi trường nuôi cấy tươi. Đối với tế bào bám dính, chia hỗn hợp vào hai bình nuôi cấy T25; đối với tế bào nuôi cấy lơ lửng, chuyển toàn bộ môi trường vào một bình T25 để thúc đẩy tương tác và phát triển tế bào hiệu quả.
8. Tuân thủ các quy trình nuôi cấy con được thiết lập để duy trì sự phát triển và bảo quản dòng tế bào, đảm bảo kết quả thí nghiệm đáng tin cậy.

### Incubation Atmosphere

$37^{\circ}\text{C}$ , 5%  $\text{CO}_2$ , môi trường ẩm.

### Flask Coating

Không có

### Freezing Procedure

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng  $-78^{\circ}\text{C}$  trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

### Shipping Conditions

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng  $-78^{\circ}\text{C}$  trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

## Tế bào B-LCL-HROM01 | 302079

### Storage Conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng -150 đến -196 °C. Việc bảo quản ở -80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

## Kiểm soát chất lượng / Hồ sơ di truyền / HLA

### Sterility

Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.

Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.

### Các alen HLA

**A\***: '01:01:01, '31:01:02

**B\***: '08:01:01, '14:02:01

**C\***: '07:01:01, '08:02:01

**DRB1\***: '03:01:01, '13:03:01

**DQA1\***: '05:01:01, '05:05:01

**DQB1\***: '02:01:01, '03:01:01

**DPB1\***: '01:01:01, '04:02:01

**E**: 01:01:01